

TỐI NAY ĐI CHƠI KHÔNG

Kịch bản: [Hải Hồ](#)

Người đọc: Nguyễn Thương

Một trong những tình huống phổ biến trong cuộc sống đó là rủ rê ai đó đi ra ngoài chơi, đến các như rạp chiếu phim, đi ăn, hay đi uống cafe, uống bia... Đó cũng là chủ đề mà chúng ta sẽ học trong bài học ngày hôm nay.

Trước khi vào bài học, chúng ta sẽ học trước một số từ vựng trong bài.

Đi ra ngoài là:

- *Ausgehen*

Rạp chiếu phim là:

- *Das Kino*

Thêm một từ vựng nữa, quán rượu hoặc quán bar là:

- *Die Kneipe*

Bạn đã thuộc và nhớ hết các từ vựng trên chưa? chúng ta bắt đầu nghe đoạn hội thoại giữa cô Regina và anh Micaiah nhé.

- *Was möchtest du heute Abend unternehmen?*
- *Ich weiß nicht.*
- *Sollen wir ausgehen?*
- *Hmm, vielleicht.*
- *Lass uns ins Kino gehen.*
- *Ich mag Kino nicht.*
- *Dann lass uns ins Theater gehen.*
- *Theater mag ich auch nicht.*
- *Oder lass uns in ein Konzert gehen.*
- *Oh nein, bitte nicht (không được). Ich habe keine Lust auf ein Konzert. Nicht heute Abend.*
- *Oder vielleicht sollen wir in die Kneipe gehen?*
- *Auch ja, das ist eine gute Idee. Lass uns in die Kneipe gehen. Lass uns ein Bier trinken gehen. In unserer Stammkneipe.*

Nghe lại đoạn hội thoại một lần nữa.

.....

Trong bài học trước, chúng ta đã bắt gặp cấu trúc câu

- *Was möchten Sie trinken*

Và

- *Ich möchte einen Blumenstrauß kaufen*

Hai câu trên đều có một từ vựng chung là

- *Möchten*

Nghĩa là muốn, hoặc thích

Mở đầu hội thoại, Regina đặt câu hỏi

- *Was möchtest du heute Abend unternehmen?*

Heute Abend, nghĩa là tối nay, thế còn động từ *unternehmen* nghĩa là gì nhỉ? nó là một động từ ghép, ghép bởi từ “*unter*” nghĩa là ở dưới, và từ “*nehmen*”, nghĩa là lấy. Động từ ghép *unternehmen* trong bối cảnh câu hỏi này có nghĩa là “*làm*”.

Nghe lại câu hỏi của Regina một lần nữa.

- *Was möchtest du heute Abend unternehmen?*

Câu hỏi này dùng để hỏi một người bạn. Từ du, có nghĩa là bạn.

Thế còn nếu hỏi câu này cho cùng lúc vài ba người bạn thì hỏi thế nào nhỉ

- *Was möchtet ihr heute Abend unternehmen?*

Micaiah cũng không chắc chắn lắm, tôi không biết - Micaiah nói

- *Ich weiß nicht*

Do đó, Regina đã đưa ra một số đề xuất cho Micaiah, đầu tiên cô ấy nói

- *Sollen wir ausgehen?*

Đây cũng là một ví dụ nữa của cách dùng từ Sollen wir mà chúng ta đã học trong bài trước, khi có ai đó nói là:

- *Sollen wir in ein Restaurant gehen?*

Sollen wir, nghĩa là “chúng ta sẽ”.

Có thể - anh Micaiah phản hồi đề xuất của Regina

- *Vielleicht*

Regina nói cụ thể hơn về đề xuất của mình, đầu tiên cô ấy nói

- *Lass uns ins Kino gehen*

Ins Kino gehen, rất dễ, nó có nghĩa là “đến rạp chiếu phim”. Thế còn lass uns nghĩa là gì nhỉ, nó là một dạng câu mệnh lệnh thức của lassen, nghĩa là “hãy”.

Lass uns cũng là một cấu trúc câu chúng ta sử dụng thường xuyên khi đưa ra một đề xuất nào đó cho ai đó. Cấu trúc câu này sử dụng động từ nguyên thể ở cuối câu. Hãy lấy một vài ví dụ cho cách sử dụng câu này.

À, Hãy lấy luôn câu “Hãy lấy ví dụ” để làm ví dụ nhé. Nó là

- *Lass uns ein Beispiel nehmen*

Thế còn nói “hãy chơi trò chơi Tennis” thì nói thế nào. Trước hết hãy học từ trò chơi là gì trong tiếng Đức đã, nó là:

- *Eine Partie*

Vậy đề xuất hãy chơi trò chơi Tennis là

- *Lass uns eine Partie Tennis spielen*

Quay lại đoạn hội thoại, dường như có vẻ anh Micaiah không muốn đi đến rạp chiếu phim lắm - Tôi không muốn đến rạp chiếu phim, anh ấy nói. Câu phản hồi này của anh ấy sử dụng động từ mögen - thích, chúng ta đã gặp động từ này ở bài trước, khi ai đó nói

- *Ich mag meinen Job sehr*

Câu phản hồi của Micaiah là

- *Ich mag Kino nicht.*

Do đó, cô Regina thay đổi đề xuất của mình.

- *Lass uns ins Theater gehen*

Tuy nhiên, không may là Micaiah cũng không thích đề xuất đến nhà hát - auch nicht – nghĩa là cũng không thích

- *Theater mag ich auch nicht*

Regina tiếp tục đưa ra một đề xuất khác.

- *Lass uns in ein Konzert gehen*

Hãy lưu ý cách phát âm của âm Z trong từ Konzert nhé, nếu bạn nào chưa chắc chắn về cách phát âm, có thể học cách phát âm trong video phát âm trong chương trình tiếng Đức A1 của website này.

Mặc dù cô Regina đã đưa thêm gợi ý, nhưng anh Micaiah vẫn tiếp tục không thích đề xuất ấy - Ồi làm ơn đừng - anh ấy nói

- *Oh nein, bitte nicht*

Đây cũng là một cấu trúc câu cần ghi nhớ khi muốn nói “xin đừng”.

Anh Micaiah thực sự không hứng thú đến buổi hòa nhạc, ít nhất là tối nay.

Để nói “thực sự không hứng thú làm gì đó” thì cấu trúc câu là

- *Keine Lust haben auf*

Die Lust, nghĩa là hứng thú

Cụ thể, anh Micaiah đã phản hồi đề xuất đến buổi hòa nhạc của Regina là

- *Ich habe keine Lust auf ein Konzert. Nicht heute Abend*

Nicht heute Abend – nghĩa là không phải tối nay

Regina vẫn còn một đề xuất cuối cùng, cô ấy nói

- *Sollen wir in die Kneipe gehen?*

In die Kneipe - nghĩa là đến quán bar. Thật may là cuối cùng Micaiah cũng đã đồng ý đề xuất này.

- *Auch ja, das ist eine gute Idee. Lass uns in die Kneipe gehen*

Và đoạn tiếp theo của câu phản hồi là

- *Lass uns ein Bier trinken gehen*

Nhưng không phải là một quán Bar bất kì nào đâu nhé, hãy đến quán quen của chúng ta - Micaiah nói.

- *In unserer Stammkneipe*

Unser - nghĩa là của chúng ta, và

- *In unserer Stammkneipe*

Nghĩa là “quán quen của chúng ta”

Chúng ta đã đi được một chặng rất dài rồi, cảm ơn các bạn đã nỗ lực học đến bài học cuối cùng này. Hi vọng các bạn sẽ có kết quả tốt cũng như tự tin hơn nhiều trong việc giao tiếp tiếng Đức sau khi sang Đức.

Những bạn còn chưa cảm thấy tự tin, thì hãy cố gắng học thêm một lần nữa xem sao nhé. Thay mặt đội ngũ Vogel, xin chân thành cảm ơn các bạn đã học chương trình “audio tiếng Đức giao tiếp”.

Để kết thúc bài học, chúng ta hãy nghe lại đoạn hội thoại một lần nữa nhé.